

Số: 50/2022/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 18 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 66/2022/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Hữu H; Địa chỉ: Tổ dân phố 02, phường N, thành phố Đ, tỉnh B;

- Bị đơn: Chị Trần Lê A; Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố 02, phường N, thành phố Đ, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Số nhà 48, tổ dân phố 12, phường T, thành phố Đ, tỉnh B;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Hữu H và chị Trần Lê A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Hữu H và chị Trần Lê A thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị A được trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng cháu Phạm Hà Khánh C - sinh ngày 17/10/2014, đến khi cháu thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0001815 ngày 09/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ. Trả lại cho anh H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND TP. Đ;
- Chi cục THADS TP.Đ;
- UBND thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy Thành